

Số: 4199/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn đầu ra về Giáo dục quốc phòng và an ninh
đối với sinh viên trình độ đại học Vừa làm vừa học, đào tạo Từ xa
Đợt tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 160/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ Đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 4197/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với sinh viên các khóa đào tạo trình độ đại học Vừa làm vừa học, đào tạo từ xa – Đợt tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hoàn thành chương trình và đạt chuẩn đầu ra về Giáo dục quốc phòng và an ninh cho **234 sinh viên** các khóa đào tạo trình độ đại học Vừa làm vừa học, Từ xa.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định được đưa vào dữ liệu của sinh viên trên hệ thống UIS và lưu trữ tại văn phòng Viện Đào tạo thường xuyên.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng KTQLCL;
- Lưu: VT, ĐTTX (02b). ✓

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Quốc Việt

DANH SÁCH CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA VỀ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CÁC KHÓA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỮA LÀM VỮA HỌC, ĐÀO TẠO TỪ XA - ĐỢT THÁNG 12 NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4199/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 12 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
1	2272110089	Đoàn Thị Cẩm Nhung	22/10/1995	22XDH2K1-TA1.VT	Đạt	
2	2361301061	Nguyễn Ngọc Cẩm Như	26/07/2005	23DHK19-KT3.H	Đạt	
3	2361301070	Nguyễn Thị Thảo Vy	05/11/2005	23DHK19-KT3.H	Đạt	
4	2361306051	Nguyễn Vũ Hùng Cường	13/02/2005	23DHK19-QT3.H	Đạt	
5	2361306071	Cao Thị Hạnh	18/05/2005	23DHK19-QT3.H	Đạt	
6	2372210112	Vũ Thị Thúy Nga	31/3/1979	23XDH2K2-TA2.VT	Đạt	
7	2372210019	Phạm Thị Huệ	08/12/1983	23XDH2K2-TA2.VT	Đạt	
8	2372210118	Nguyễn Thị Lưu Nhật Trinh	02/10/1994	23XDH2K2-TA2.VT	Đạt	
9	2463212023	Trần Thu Hồng	18/04/2002	24V.CKQ20.2NK	Đạt	
10	2463306002	Nguyễn Thị Kim Ngọc	07/03/1989	24V.CQT20.3NK	Đạt	
11	2463204016	Chu Thị Kim Anh	13/6/2000	24V.CTC20.2NK	Đạt	
12	2472310110	Phạm Vũ Quỳnh Anh	08/02/1986	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
13	2472310113	Nguyễn Thu Hiền	08/6/2000	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
14	2472310114	Lâm Thị Hoa	17/10/1997	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
15	2472310116	Nguyễn Văn Khoa	22/12/1982	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
16	2472310117	Lê Đạt Long	25/01/2000	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
17	2472310118	Lê Bảo Long	25/01/2000	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
18	2472310119	Đặng Hoàng Nam	01/6/1995	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
19	2472310120	Dương Hoàng Nguyên	28/02/1981	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
20	2472310121	Hồ Minh Nguyệt	16/5/1988	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
21	2472310123	Phan Thành Quang	17/01/1971	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
22	2472310124	Trần Ngọc Thủy Tiên	11/6/2000	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
23	2472310198	Nguyễn Minh Thọ	13/3/2000	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
24	2472310125	Nguyễn Văn Tiệp	19/09/1980	24V.DTA10.2.BRVT	Đạt	
25	2461312009	Đỗ Thị Mỹ Uyên	30/05/2002	24V.PKQ20.3H	Đạt	
26	2461312052	Nguyễn Hoàng Linh Chi	23/01/2006	24V.PKQ20.3H	Đạt	
27	2461312079	Nguyễn Thị Yến Vi	28/01/2006	24V.PKQ20.3H	Đạt	
28	2461312083	Huỳnh Thanh Vân	17/01/2006	24V.PKQ20.3H	Đạt	
29	2461306085	Đào Thị Hồng Liên	09/02/1994	24V.PQT20.3NK	Đạt	
30	2472310071	Trương Thị Thùy Nhung	13/4/1994	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
31	2472310072	Tô Ngọc Nhung	02/3/2001	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
32	2472310073	Hồ Duy Phúc	29/02/2000	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
33	2472310068	Lê Võ Đăng Khoa	01/08/1994	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
34	2472310074	Phan Ngọc Phúc	20/07/2001	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
35	2472310088	Nguyễn Hoàng Thục Uyên	06/06/2001	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
36	2472310089	Cao Nguyễn Thị Từ Vũ	11/06/1999	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
37	2472310090	Nguyễn Phạm Trà Khúc	10/02/1999	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
38	2472310145	Bùi Thị Như Quỳnh	27/11/2002	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
39	2472310155	Lý Thị Mỹ Trinh	05/08/2002	24X.DTA3.1.HCQG	Đạt	
40	2472310036	Mai Văn Đức Tuyên	02/10/1989	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
41	2472310047	Đào Ái Vi	01/5/1995	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
42	2472310051	Lương Thị Kim Yến	19/12/1990	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
43	2472310053	Trần Thị Tuyết Mai	12/02/1984	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
44	2472310054	Lê Ngọc Hải	10/3/1985	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
45	2472310171	Đặng Vũ Thanh Ngân	03/5/2002	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
46	2472310201	Lê Ngọc Thảo	07/3/2001	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
47	2472310208	Phạm Thị Diên	28/10/1996	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
48	2472310014	Lê Công Hậu	12/08/1993	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
49	2472310016	Trương Trần Phương Hiền	30/10/1999	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
50	2472310025	Nguyễn Hồng Minh	15/12/1989	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
51	2472310048	Lê Hoài Vũ	23/07/1990	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
52	2472310206	Phạm Thị Minh Hiếu	06/10/1992	24X.DTA3.1.ILFM	Đạt	
53	2472310185	Ông Thị Ngọc Linh	26/05/1986	24X.DTA3.1.LTT	Đạt	
54	2472310187	Hoàng Phương Nam	18/04/1997	24X.DTA3.1.LTT	Đạt	
55	2472310188	Phan Quốc Nam	15/08/1988	24X.DTA3.1.LTT	Đạt	
56	2561412003	Lê Thị Ngọc Chăm	26/01/2004	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
57	2561412007	Phạm Thị Thúy Hằng	06/11/2003	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
58	2561412009	Châu Ngọc Hiếu	08/05/2004	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
59	2561412023	Ngô Thị Phụng	21/09/1996	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
60	2561412026	Nguyễn Thị Cẩm Tú	27/11/2004	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
61	2561412032	Phạm Hồ Đoan Trang	10/07/2004	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
62	2563412042	Võ Bùi Thảo Vy	02/11/2003	25V.CKQ21.3NK	Đạt	
63	2563012003	Huỳnh Nhật Phương Mai	26/02/2000	25V.CKT21.2NK	Đạt	
64	2563012005	Đặng Hồng Nhi	06/10/2002	25V.CKT21.2NK	Đạt	
65	2563012016	Phạm Thị Long Xuyên	13/08/1998	25V.CKT21.2NK	Đạt	
66	2563012017	Phan Thị Tổ Yên	12/10/1993	25V.CKT21.2NK	Đạt	
67	2563012023	Nguyễn Thanh Mai	17/01/2004	25V.CKT21.2NK	Đạt	
68	2563012041	Nguyễn Thị Mộng Trinh	20/09/2003	25V.CKT21.2NK	Đạt	
69	2563012045	Ngô Thùy Linh	15/08/2001	25V.CKT21.2NK	Đạt	
70	2561401022	Hứa Thị Thu Thủy	29/12/1997	25V.CKT21.3NK	Đạt	
71	2561401026	Nguyễn Bá Vương	18/04/2000	25V.CKT21.3NK	Đạt	
72	2563401030	Đặng Minh Huy	18/10/1998	25V.CKT21.3NK	Đạt	
73	2563072010	Đàm Tiến Hưng	14/01/2004	25V.CMA21.2NK1	Đạt	
74	2563072016	Nguyễn Thị Kim Mai	14/12/2001	25V.CMA21.2NK1	Đạt	
75	2563072026	Nguyễn Thị Bích Phượng	16/08/1998	25V.CMA21.2NK1	Đạt	
76	2563072028	Nguyễn Trang Quỳnh	23/11/2001	25V.CMA21.2NK1	Đạt	
77	2563072063	Trần Thị Thu Huyền	21/04/2003	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
78	2563072066	Phan Thị Thu Ngân	30/11/1992	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
79	2563072073	Phạm Nguyễn Phương Thảo	22/10/2000	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
80	2563072074	Nguyễn Thị Anh Thoa	09/06/2004	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
81	2563072076	Nguyễn Yến Thoa	12/10/2003	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
82	2563072077	Trịnh Bích Thuận	18/08/2003	25V.CMA21.2NK2	Đạt	
83	2563072082	Nguyễn Thị Xuân Vy	23/04/2000	25V.CMA21.2NK2	Đạt	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
84	2561407006	Đặng Thị Minh Ánh	13/01/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
85	2561407036	Đào Nguyễn Hoàng Huy	06/05/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
86	2561407063	Trương Thị Lệ Mỹ	19/04/2000	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
87	2561407065	Nguyễn Bùi Thanh Ngân	28/10/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
88	2561407079	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	30/10/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
89	2563407154	Ngô Thị Nhật Lệ	24/06/1995	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
90	2563407164	Trịnh Thu An	12/01/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
91	2563407168	Nguyễn Khánh Thương	19/04/2004	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
92	2563407180	Nguyễn Thị Lệ Thùy	19/03/2005	25V.CMA21.3NK1	Đạt	
93	2561407094	Thái Văn Sáng	10/01/2004	25V.CMA21.3NK2	Đạt	
94	2563407157	Vương Thị Thanh Nguyệt	01/11/1993	25V.CMA21.3NK2	Đạt	
95	2563407163	Nguyễn Thị Xuân Thương	08/12/2001	25V.CMA21.3NK2	Đạt	
96	2563407167	Nguyễn Vũ Hồng Nhi	01/01/2004	25V.CMA21.3NK2	Đạt	
97	2563407177	Chu Thị Hải Phương	22/01/2001	25V.CMA21.3NK2	Đạt	
98	2563062001	Trần Gia Bảo	04/05/2003	25V.CQT21.2NK	Đạt	
99	2563062012	Hồ Thị Lệ Nương	06/01/1998	25V.CQT21.2NK	Đạt	
100	2563062016	Lê Thị Thu Thảo	29/01/2004	25V.CQT21.2NK	Đạt	
101	2563062017	Nguyễn Thị Kim Thảo	06/04/1998	25V.CQT21.2NK	Đạt	
102	2563406039	Nguyễn Hoàng Mỹ Trang	01/02/1994	25V.CQT21.3NK	Đạt	
103	2563041016	Lê Thế Tuấn	18/10/2004	25V.CTC21.1NK	Đạt	
104	2563041025	Mai Đức Thành Công	21/06/1998	25V.CTC21.1NK	Đạt	
105	2563041045	Nguyễn Đoàn Mai Trâm	07/04/1998	25V.CTC21.1NK	Đạt	
106	2563042013	Nguyễn Đình Phương	04/02/1998	25V.CTC21.1NK	Đạt	
107	2563042014	Nguyễn Toàn Tân	19/06/1993	25V.CTC21.1NK	Đạt	
108	2561404031	Phan Trần Thu Thảo	02/01/1994	25V.CTC21.3NK	Đạt	
109	2563404044	Hoàng Thị Như Quỳnh	22/06/2004	25V.CTC21.3NK	Đạt	
110	2563404045	Võ Đại Hoàng Văn	14/09/1995	25V.CTC21.3NK	Đạt	
111	2562012005	Lê Kim Ngọc	15/3/1989	25V.DKT11.2NK	Đạt	
112	2562407002	Võ Thiện Nhân	09/05/2003	25V.DMA11.3NK	Đạt	
113	2562102002	Võ Hoàng Ân	09/07/2001	25V.DTA11.2AG	Đạt	
114	2562102003	Huỳnh Thanh Bình	01/01/1982	25V.DTA11.2AG	Đạt	
115	2562102004	Nguyễn Kim Bình	03/01/2002	25V.DTA11.2AG	Đạt	
116	2562102005	Lý Chánh Chinh	27/02/1997	25V.DTA11.2AG	Đạt	
117	2562102026	Lê Kiên Thành	01/01/1984	25V.DTA11.2AG	Đạt	
118	2562102028	Võ Nguyễn Huyền Trân	27/06/2000	25V.DTA11.2AG	Đạt	
119	2562041002	Đoàn Yến Ly	21/10/2000	25V.DTC11.1NK	Đạt	
120	2562041010	Võ Nguyễn Thúy Vy	31/12/2001	25V.DTC11.1NK	Đạt	
121	2561401035	Tô Thị Thảo	06/02/1995	25V.PKT21.3H	Đạt	
122	2561406047	Tạ Nguyễn Hương Ly	06/09/2000	25V.PQT21.3H	Đạt	
123	2573011008	Lê Ngọc Vân Khương	26/02/1991	25X.CKT-K1.2	Đạt	
124	2573011002	Đặng Thị Mộng Dung	07/02/1991	25X.CKT-K1.2	Đạt	
125	2573011003	Lê Minh Duy	23/08/1997	25X.CKT-K1.2	Đạt	
126	2573011013	Châu Thị Mỹ Ly	07/02/1991	25X.CKT-K1.2	Đạt	
127	2573011014	Nguyễn Thị Mai	22/04/1994	25X.CKT-K1.2	Đạt	
128	2573011024	Trần Bảo Trân	04/02/1994	25X.CKT-K1.2	Đạt	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
129	2573011032	Nguyễn Thị Tuyết Mai	09/01/1998	25X.CKT-K1.2	Đạt	
130	2573011037	Bùi Thị Thùy	22/10/1997	25X.CKT-K1.2	Đạt	
131	2573011040	Nguyễn Thị Mãi	19/12/1991	25X.CKT-K1.2	Đạt	
132	2573011041	Nguyễn Thị Ái Nhi	29/05/1992	25X.CKT-K1.2	Đạt	
133	2573011042	Nguyễn Thị Như Quỳnh	19/05/1998	25X.CKT-K1.2	Đạt	
134	2573011046	Hồ Minh Thư	31/3/2004	25X.CKT-K1.2	Đạt	
135	2573011054	Nguyễn Thùy Linh	13/10/1990	25X.CKT-K1.2	Đạt	
136	2573011056	Đỗ Nguyễn Kiều Tiên	13/11/1994	25X.CKT-K1.2	Đạt	
137	2573011066	Lê Thị Kim Ngọc	26/08/1989	25X.CKT-K1.2	Đạt	
138	2573061055	Đỗ Thành Long	25/6/1997	25X.CQT-K1.2	Đạt	
139	2573061064	Lê Thị Thanh Tâm	10/12/1997	25X.CQT-K1.2	Đạt	
140	2573011012	Nguyễn Ngọc Long	27/11/1996	25X.CQT-K1.2	Đạt	
141	2573061007	Lê Thị Mỹ Hạnh	01/09/1992	25X.CQT-K1.2	Đạt	
142	2573061012	Nguyễn Kim Hoàng Kha	02/07/1993	25X.CQT-K1.2	Đạt	
143	2573061018	Châu Thị Hồng Nhung	16/01/1989	25X.CQT-K1.2	Đạt	
144	2573061020	Nguyễn Thị Yến Phượng	20/02/1990	25X.CQT-K1.2	Đạt	
145	2573061027	Phùng Tấn Thành	15/09/1993	25X.CQT-K1.2	Đạt	
146	2573061030	Nguyễn Thị Thanh Thủy	29/11/1996	25X.CQT-K1.2	Đạt	
147	2573061036	Đinh Thúy Vân	19/05/1994	25X.CQT-K1.2	Đạt	
148	2573061045	Đỗ Thị Duyên	23/06/1993	25X.CQT-K1.2	Đạt	
149	2573061049	Trần Thị Mộng Hòa	07/6/1994	25X.CQT-K1.2	Đạt	
150	2573061053	Đỗ Thị Hương Lan	15/03/1998	25X.CQT-K1.2	Đạt	
151	2573061060	Tạ Nguyễn Anh Phương	14/04/2003	25X.CQT-K1.2	Đạt	
152	2573061062	Vũ Hải Quan	12/11/1999	25X.CQT-K1.2	Đạt	
153	2573061067	Ngô Dương Thảo	10/08/1993	25X.CQT-K1.2	Đạt	
154	2573061071	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	10/02/1996	25X.CQT-K1.2	Đạt	
155	2573061084	Nguyễn Văn Hân	29/10/1996	25X.CQT-K1.2	Đạt	
156	2573061091	Bùi Thị Kim Quỳnh	06/01/1997	25X.CQT-K1.2	Đạt	
157	2573061097	Phạm Thị Thanh Xuân	03/01/1991	25X.CQT-K1.2	Đạt	
158	2573104006	Tô Thị Nhâm Hiếu	18/01/1993	25X.CTA4.2	Đạt	
159	2573104011	Nguyễn Thị Kim Lan	20/06/1995	25X.CTA4.2	Đạt	
160	2573104012	Phạm Nguyễn Hoàng Linh	28/07/1993	25X.CTA4.2	Đạt	
161	2573104013	Trần Diệu Linh	13/04/1995	25X.CTA4.2	Đạt	
162	2573104015	Trần Thị Mỹ Linh	05/07/1999	25X.CTA4.2	Đạt	
163	2573104020	Lê Quang Phú	07/09/1994	25X.CTA4.2	Đạt	
164	2573104025	Lê Thảo Nguyên Thơ	16/11/1999	25X.CTA4.2	Đạt	
165	2573104032	Đinh Thị Vân Anh	20/05/1991	25X.CTA4.2	Đạt	
166	2573104037	Nguyễn Thị Thiên Thủy	19/08/2004	25X.CTA4.2	Đạt	
167	2573104039	Nguyễn Đoàn Thúy Vy	28/06/1993	25X.CTA4.2	Đạt	
168	2573104041	Lê Phạm Hoàng Kim	30/09/1993	25X.CTA4.2	Đạt	
169	2573104044	Trần Tuyết Nhi	09/04/1994	25X.CTA4.2	Đạt	
170	2573104045	Đỗ Thị Mỹ Duyên	08/11/1998	25X.CTA4.2	Đạt	
171	2571011003	Lê Thành Lực	30/09/1997	25X.DKT-K1.2	Đạt	
172	2571011004	Nguyễn Thị Kiều Oanh	04/05/1999	25X.DKT-K1.2	Đạt	
173	2571011006	Lê Thị Thu Thảo	18/01/1999	25X.DKT-K1.2	Đạt	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
174	2571011025	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	22/02/1993	25X.DKT-K1.2	Đạt	
175	2571011027	Đỗ Thị Trúc Quỳnh	06/09/1998	25X.DKT-K1.2	Đạt	
176	2571011031	Trương Thu Hằng	08/05/2003	25X.DKT-K1.2	Đạt	
177	2571011043	Huỳnh Lê Văn	26/09/1991	25X.DKT-K1.2	Đạt	
178	2571061030	Nguyễn Minh Đức	11/01/2001	25X.DQT-K1.2	Đạt	
179	2571061031	Phan Huỳnh Mộng Linh	05/02/1994	25X.DQT-K1.2	Đạt	
180	2572104004	Ngô Văn Chiến	06/3/1986	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
181	2572104007	Bùi Duy Đạt	08/11/2001	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
182	2572104027	Phan Vũ Phương Khánh	04/4/2000	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
183	2572104031	Huỳnh Lê Thùy Linh	24/9/1993	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
184	2572104032	Nguyễn Đức Phi Long	09/3/1988	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
185	2572104042	Đỗ Thiện Tới	02/3/1984	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
186	2572104061	Phan Thị Cẩm Vân	09/9/1985	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
187	2572104062	Bùi Trang Kim Yến	20/02/1990	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
188	2572104074	Nguyễn Thị Hồng Hà	29/9/1996	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
189	2572104079	Nguyễn Thị Hôi	11/11/1987	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
190	2572104082	Hoàng Đôn Huân	27/11/1976	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
191	2572104011	Nguyễn Thị Lệ Giang	15/02/1990	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
192	2572104020	Lê Trung Hiếu	12/09/1985	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
193	2572104026	Nguyễn Thị Hương	28/09/1991	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
194	2572104110	Nguyễn Thiên Huỳnh Kim Thuy	14/12/1991	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
195	2572104124	Trần Như Xuân	26/07/1999	25X.DTA4.1.ILFM	Đạt	
196	2572104180	Hà Mỹ Trinh	27/02/2000	25X.DTA4.2	Đạt	
197	2572104194	Nguyễn Tấn Lai	24/10/1977	25X.DTA4.2	Đạt	
198	2572104206	Nguyễn Vi Bích Tuyền	25/7/1998	25X.DTA4.2	Đạt	
199	2572104212	Nguyễn Lê Phương Trâm	16/02/1996	25X.DTA4.2	Đạt	
200	2572104126	Nguyễn Duy An	26/08/1993	25X.DTA4.2	Đạt	
201	2572104140	Đoàn Thanh Hào	11/10/1993	25X.DTA4.2	Đạt	
202	2572104173	Trần Thị Kim Tuyền	12/06/1999	25X.DTA4.2	Đạt	
203	2572104193	Đinh Công Hưng	13/01/1988	25X.DTA4.2	Đạt	
204	2572104202	Nguyễn Thái Sơn	03/12/1992	25X.DTA4.2	Đạt	
205	2572104216	Phạm Minh Vương	14/03/1995	25X.DTA4.2	Đạt	
206	2572104255	Lý Diệp Linh Đan	03/05/2003	25X.DTA4.2	Đạt	
207	2572104282	Đỗ Thị Diễm My	17/05/1994	25X.DTA4.2	Đạt	
208	2572104135	Nguyễn Khánh Duy	08/11/1999	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
209	2572104150	Cao Thị Hoa Liễu	13/08/1999	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
210	2572104152	Mai Tiến Lộc	23/11/2000	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
211	2572104162	Hà Cao Tấn Phát	15/04/1996	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
212	2572104169	Nguyễn Ngọc Băng Tâm	12/08/1997	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
213	2572104190	Trần Thị Hiền	22/09/1989	25X.DTA4.2.HVHC	Đạt	
214	2572104233	Đỗ Thị Cẩm Nhung	10/09/1994	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
215	2572104236	Nguyễn Vũ Thái	17/11/1999	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
216	2572104246	Hoàng Thị Lâm Xuân	28/09/2000	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
217	2572104248	Nguyễn Thị Lý	06/11/1985	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
218	2572104286	Trần Nguyễn Hiền Thảo	18/10/1997	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả	Ghi chú
219	2572104288	Hoàng Việt Anh	04/09/1991	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
220	2572104294	Trương Minh Trọng	31/12/2002	25X.DTA4.2.ILFM	Đạt	
221	2572104146	Vũ Thị Thu Hoài	22/12/1998	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
222	2572104170	Thân Thị Cẩm Tú	11/08/1994	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
223	2572104186	Lê Trần Thuận An	07/06/2002	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
224	2572104215	Nguyễn Bảo Uyên	01/01/2000	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
225	2572104217	Nguyễn Thị Oanh Oanh	31/05/2000	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
226	2572104221	Vũ Ngọc Trung	22/02/1998	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
227	2572104265	Vũ Đoàn Thúy Nga	04/09/1985	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
228	2572104267	Bùi Thị Như Tường	20/07/2000	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
229	2572104268	Nguyễn Thị Mỹ Linh	26/01/2000	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
230	2572104269	Trịnh Văn Khánh Linh	02/10/1990	25X.DTA4.2.SV	Đạt	
231	2571011019	Đỗ Thị Thuý Vân	20/11/1995	25X.PKT-K1.2	Đạt	
232	2571061017	Trần Kim Tùng	12/5/1995	25X.PQT-K1.2	Đạt	
233	2571061044	Lê Vũ Mộng Giang	05/11/1995	25X.PQT-K1.2	Đạt	
234	2571061048	Đặng Hoàng Nhã	15/04/1991	25X.PQT-K1.2	Đạt	

Tổng số danh sách: 234 sinh viên./✓